

Số: 85/2021/QĐST-HNGĐ

L, ngày 09 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn Cẩm N, xã T, huyện L, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh Phùng Văn Th, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn Cẩm N, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình ;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2021.

NHẬN THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị M và anh Phùng Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị M và anh Th có 02 con chung. Chị M và anh Th thỏa thuận: Giao cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi hai con chung là Phùng Văn Đ1, sinh ngày 02/7/2015; Phùng Văn Đ2, sinh ngày 26/6/2017.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M và anh Th đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Th được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Thành thực hiện quyền này.

2.2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Nhưng khấu trừ vào 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0005209 ngày 19/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Trả lại chị M số tiền 150.000đ tạm ứng án đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- UBND xã T;
- CCTHADS huyện L;
- Lu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Toàn

